

ET-4700 Series L5190 Series

EPSON
EXCEED YOUR VISION

EN Start Here
TH เริ่มต้นที่นี่

VI Bắt đầu tại đây
MS Mula di Sini



© 2018 Seiko Epson Corporation
Printed in XXXXXX

Setup / การตั้งค่า / Thiết lập / Penyediaan

Read This First

The ink for this printer must be handled carefully. Ink may splatter when the ink tanks are filled or refilled with ink. If ink gets on your clothes or belongings, it may not come off.

โปรดอ่านข้อความเหล่านี้ก่อน

ต้องใช้องค์หมึกสำหรับเครื่องพิมพ์นี้อย่างระมัดระวัง หมึกอาจจะกระเด็นออกมาเมื่อหมึกถูกเติมหรือเติมน้ำหมึก. หมึกที่กระเด็นออกมานั้นอาจติดเสื้อผ้าหรือสิ่งของของคุณ. รอยหมึกนั้นจะเช็ดไม่ออก

Đọc phần này trước

Mực cho máy in này phải được xử lý cẩn thận. Mực có thể bắn tóe khi nạp đầy hoặc nạp lại mực cho các hộp mực. Nếu mực dính vào quần áo hay đồ dùng của bạn thì bạn khó có thể giặt sạch được.

Baca Ini Dahulu

Dakwat untuk pencetak ini mesti dikendalikan dengan berhati-hati. Dakwat boleh terpercik semasa tangki dakwat diisi atau diisi semula dengan dakwat. Jika baju atau barangan anda terkena dakwat, ia tidak boleh ditanggalkan.

See this guide or Epson video guides for printer setup instructions.

ดูคู่มือหรือคู่มือทางวิดีโอของ Epson สำหรับคำแนะนำในการตั้งค่าเครื่องพิมพ์

Xem hướng dẫn này hoặc hướng dẫn video của Epson để biết hướng dẫn cài đặt máy in.

Lihat panduan ini atau panduan video Epson untuk mendapatkan arahan penyediaan pencetak.



<http://epson.sn>

Windows users can also setup using the CD supplied. ผู้ใช้ Windows สามารถตั้งค่าโดยใช้แผ่นซีดีที่ใหม่มาได้. Người dùng Windows cũng có thể cài đặt bằng đĩa CD đi kèm. Pengguna Windows juga boleh melakukan persediaan menggunakan CD yang disertakan.

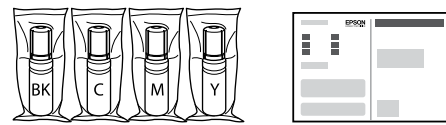
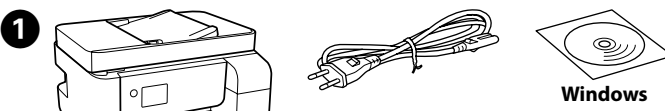
The initial ink bottles will be partly used to charge the print head. These bottles may print fewer pages compared to subsequent ink bottles.

ขวดหมึกเริ่มต้นจะถูกใช้บางส่วนเพื่อชาร์จหัวพิมพ์ ขวดหมึกเหล่านี้อาจใช้พิมพ์ไปบางหน้าแล้วเมื่อเปรียบเทียบกับขวดหมึกที่จะเติมใหม่

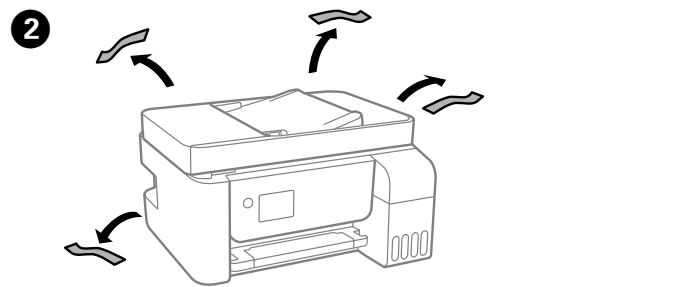
Các lọ mực ban đầu sẽ được sử dụng một phần để nạp mực cho đầu in. Các lọ mực này có thể in được số trang ít hơn so với các lọ mực tiếp theo.

Botol dakwat permulaan akan digunakan sebahagiannya untuk mengecap kepala cetak. Botol ini boleh mencetak kurang halaman berbanding botol dakwat berikutnya.

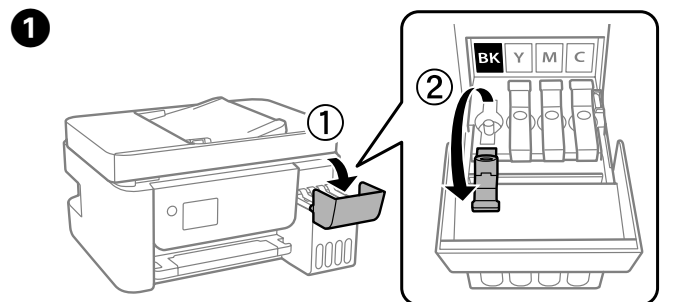
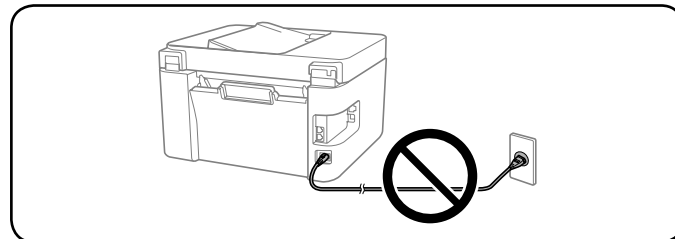
1 2 3 4 5 6 Unpacking / การแกะกล่อง / Mở thùng đựng / Membuka bungkus



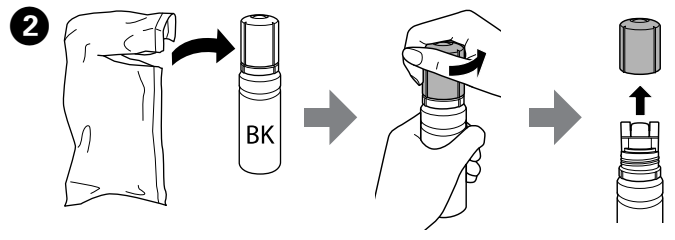
Additional items may be included depending on the location. อาจมีรายการเพิ่มเติมใหม่บางชิ้นขึ้นอยู่กับตำแหน่งที่ตั้ง. Có thể bao gồm các mực bổ sung tùy theo địa điểm. Item tambahan mungkin disertakan bergantung pada lokasi.



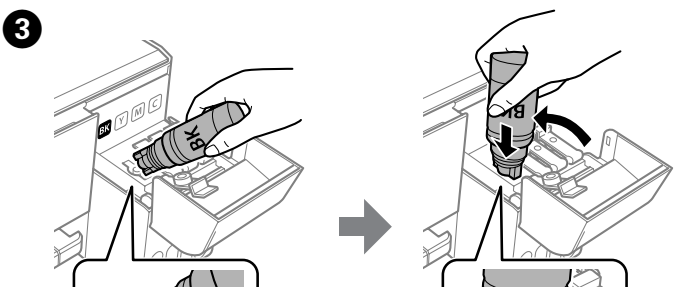
1 2 3 4 5 6 Charging Ink / การชาร์จหมึก / Nạp mực / Menambah Dakwat



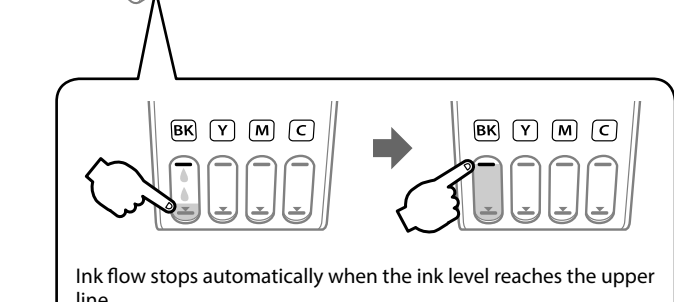
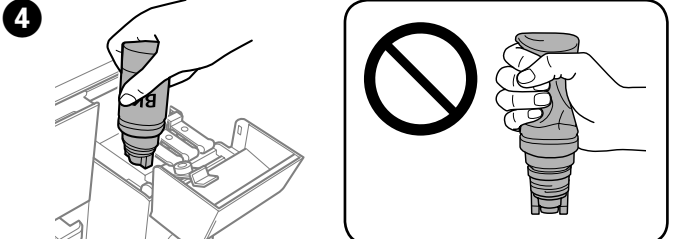
- Use the ink bottles that came with your product.
- Epson cannot guarantee the quality or reliability of non-genuine ink. The use of non-genuine ink may cause damage that is not covered by Epson's warranties.
- ใช้ขวดหมึกที่มาพร้อมกับผลิตภัณฑ์ของคุณ
- Epson ไม่สามารถรับประกันคุณภาพและความเชื่อถือของหมึกที่ไม่ใช่ของแท้ได้ การใช้งานหมึกที่ไม่แท้อาจก่อให้เกิดความเสียหายที่ไม่อยู่ในการรับประกันของ Epson
- Sử dụng các lọ mực kèm theo sản phẩm của bạn.
- Epson không thể đảm bảo chất lượng hoặc độ bền của mực không chính hãng. Việc sử dụng mực không chính hãng có thể gây ra thiệt hại cho máy in và bạn không được hưởng chính sách bảo hành của Epson.
- Gunakan botol dakwat yang disediakan bersama-sama produk anda.
- Epson tidak menjamin kualiti atau kebolehpercayaan dakwat bukan tulen. Penggunaan dakwat bukan tulen boleh menyebabkan kerosakan yang tidak dilindungi oleh jaminan Epson.



- Remove the cap while keeping the ink bottle upright; otherwise ink may leak.
- ถอดฝาปิดออกในขณะที่รักษาให้ขวดหมึกตั้งขึ้นเพื่อป้องกันหมึกรั่วไหล
- Tháo nắp đồng thời giữ lọ mực thẳng đứng; nếu không mực có thể rò rỉ.
- Tanggalkan penutup sambil memastikan botol dakwat dalam keadaan menegak; jika tidak dakwat boleh bocor.

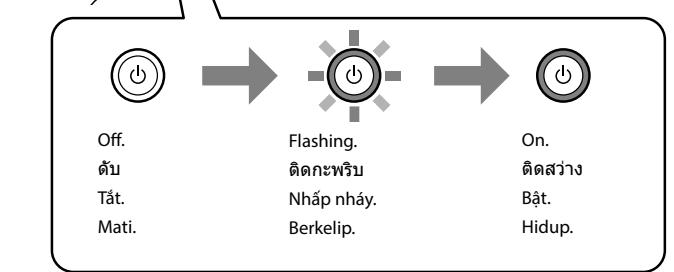
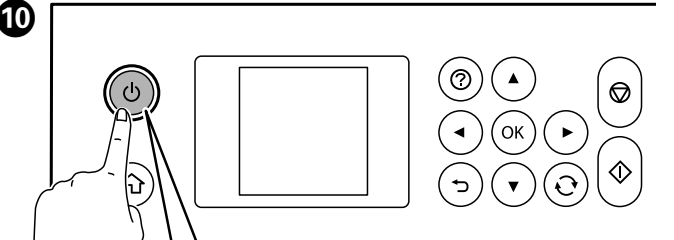
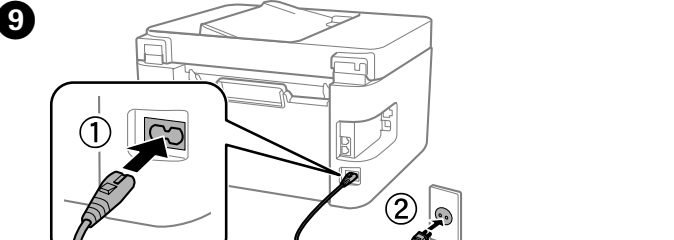
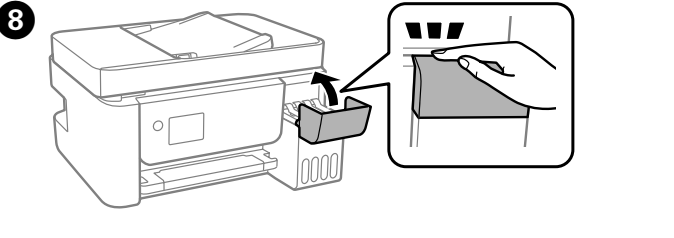
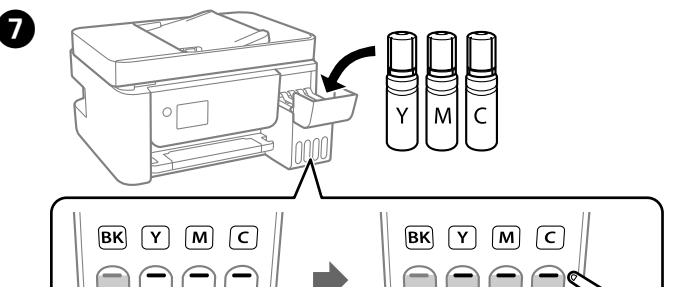
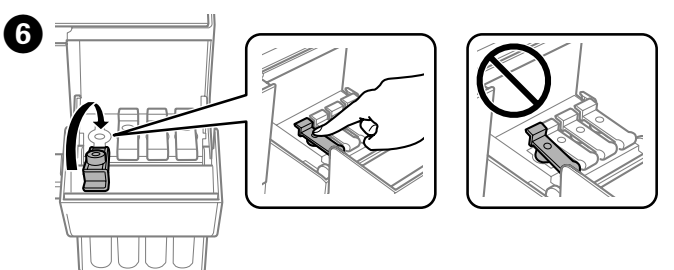
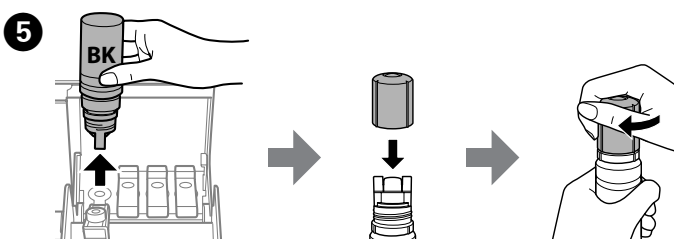


- Do not knock the ink bottle, otherwise the ink may leak.
- อย่าให้ขวดหมึกชนกระแทก มิฉะนั้นหมึกอาจรั่วไหลได้
- Không gõ vào lọ mực, nếu không mực có thể rò rỉ.
- Jangan ketuk botol dakwat, jika tidak dakwat boleh bocor.

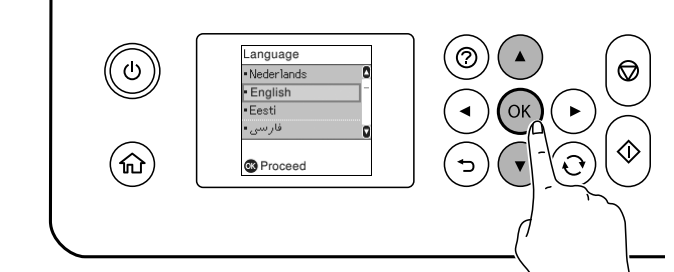


- Ink flow stops automatically when the ink level reaches the upper line.
- การไหลของหมึกหยุดลงโดยอัตโนมัติเมื่อระดับหมึกไปถึงขีดระดับบน
- Dòng mực dừng tự động khi mực mức đạt đến vạch phía trên.
- Dakwat berhenti mengalir secara automatik apabila paras dakwat mencapai garisan atas.

- If the ink does not start flowing into the tank, remove the ink bottle and try reinserting it.
- Do not leave the ink bottle inserted; otherwise the bottle may be damaged or ink may leak.
- หากหมึกไม่เริ่มไหลเข้าไปในถังหมึก ให้ถอดขวดหมึกออกมาแล้วใส่กลับเข้าไปใหม่
- อย่าปล่อยทิ้งขวดหมึกโดยไม่ได้เสียบเข้า มิฉะนั้นขวดอาจเสียหาย หรือหมึกจะออก
- Nếu mực không bắt đầu chảy vào hộp mực, tháo lọ mực và thử lắp lại.
- Không để lọ mực đã lắp; nếu không, lọ có thể bị hỏng hoặc mực có thể rò rỉ.
- Jika dakwat tidak mula mengalir ke dalam tangki, tanggalkan botol dakwat dan cuba menyisipkannya semula.
- Jangan biarkan botol dakwat dimasukkan; jika tidak, botol boleh rosak atau dakwat boleh bocor.

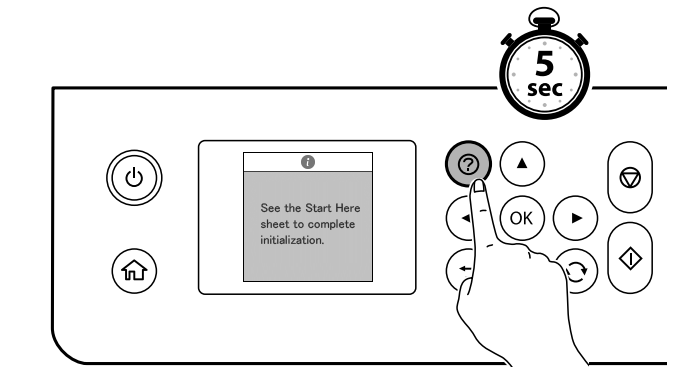


- Select a language, country, date and time.
- เลือกภาษา ประเทศ วันที่และเวลา
- Chọn ngôn ngữ, quốc gia, ngày giờ.
- Pilih bahasa, negara, tarikh dan masa.

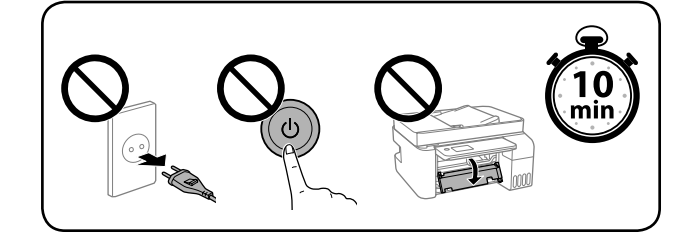
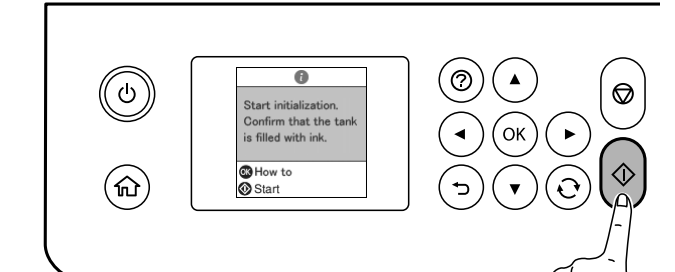


- You can enter the date and time using the number buttons.
- คุณสามารถป้อนวันที่และเวลาโดยใช้ปุ่มตัวเลข
- Bạn có thể nhập ngày giờ bằng các nút số.
- Anda boleh memasukkan tarikh dan masa menggunakan butang nombor.

- When the message of seeing Start Here is displayed, hold down **OK** for 5 seconds.
- เมื่อข้อความเริ่มต้นที่นี่แสดงขึ้นมา ให้กด **OK** ค้างไว้ประมาณ 5 วินาที
- Khi hiển thị thông báo xem *Bắt đầu tại đây*, hãy nhấn giữ **OK** trong 5 giây.
- Apabila mesej *Mula di Sini* dipaparkan, tekan terus **OK** selama 5 saat.

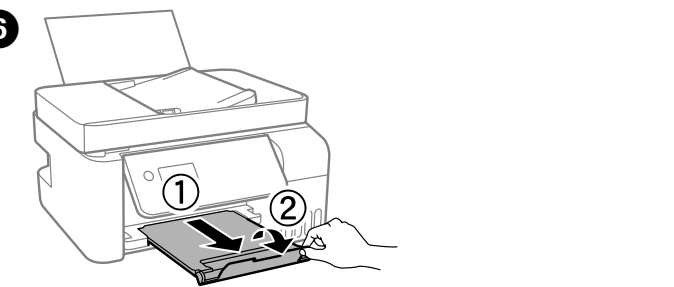
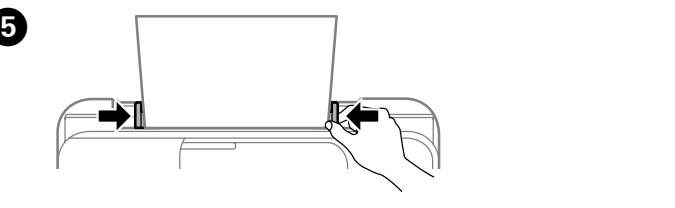
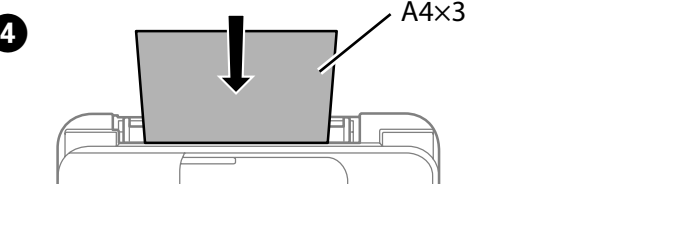
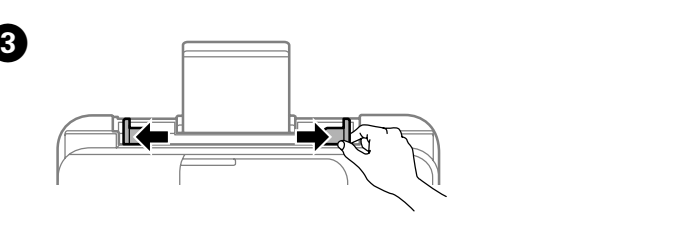
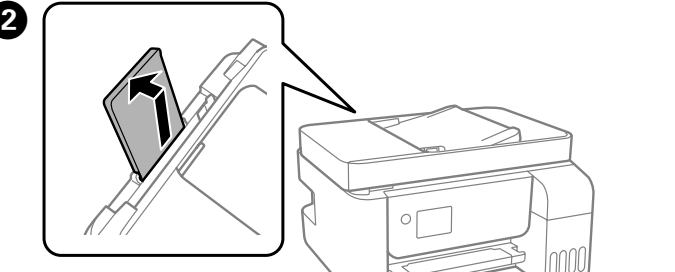
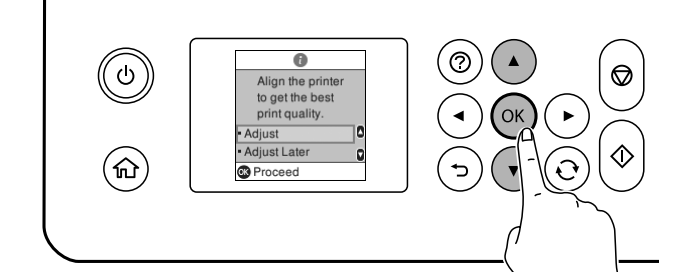


- Press **OK** to start initialization. It takes about 10 minutes.
- กด **OK** เพื่อเริ่มดำเนินการเตรียมใช้งาน ซึ่งใช้เวลาประมาณ 10 นาที
- Nhấn **OK** để bắt đầu khởi tạo. Tiến trình sẽ mất khoảng 10 phút.
- Tekan **OK** untuk memulakan pengelasan. Ia mengambil masa lebih kurang 10 minit.



1 2 3 4 5 6 Checking Print Quality / การตรวจสอบคุณภาพงานพิมพ์ / Kiểm tra chất lượng in / Memeriksa Kualiti Cetakan

- Follow the on-screen instructions to perform adjustments. When the paper loading message is displayed, go to the next step.
- ทำตามคำแนะนำบนหน้าจอเพื่อทำการปรับเปลี่ยน เมื่อข้อความการใส่กระดาษแสดงขึ้นมา ให้ไปที่ขั้นตอนถัดไป
- Làm theo các hướng dẫn trên màn hình để thực hiện các điều chỉnh. Khi thông báo nạp giấy hiển thị, hãy chuyển sang bước tiếp theo.
- Kuti arahan pada skrin untuk melakukan pelarasan. Apabila mesej pemuatan kertas dipaparkan, pergi ke langkah seterusnya.



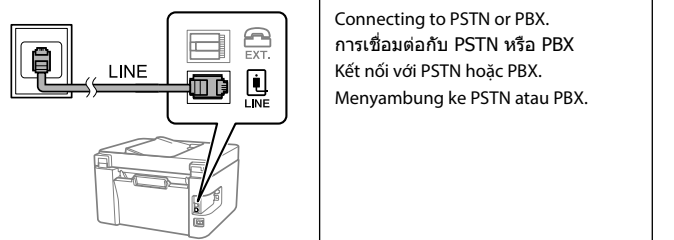
1 2 3 4 5 6 Fax Setup / การตั้งค่าแฟกซ์ / Thiết lập fax / Penyediaan Faks

Make the fax settings. You can change these settings later. If you do not want to make settings now, close the fax settings screen and go to the next section.

ทำการตั้งค่าแฟกซ์. คุณสามารถเปลี่ยนภาษาเหล่านี้ได้ในภายหลัง หากคุณไม่ต้องการตั้งค่าในขณะที่ให้ปิดหน้าจอการตั้งค่าแฟกซ์และไปที่หัวข้อถัดไป

Thực hiện các cài đặt fax. Bạn có thể đổi các cài đặt này sau. Nếu bạn không muốn thực hiện cài đặt vào lúc này, hãy đóng màn hình cài đặt fax và chuyển sang phần tiếp theo.

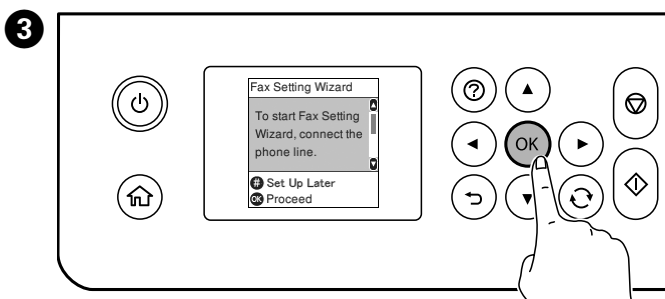
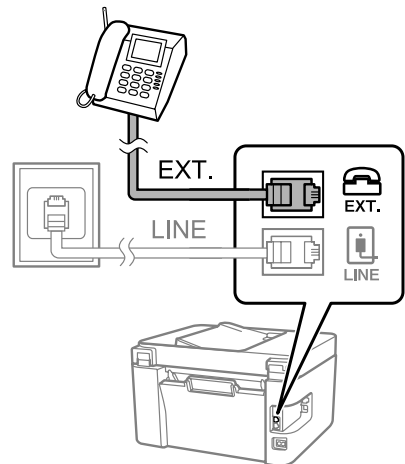
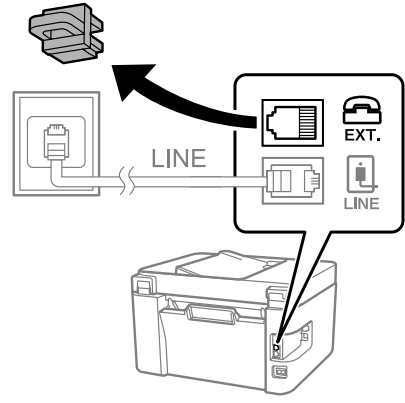
Buat tetapan faks. Anda boleh mengubah tetapan ini kemudian. Jika anda tidak mahu membuat tetapan sekarang, tutup skrin tetapan faks dan pergi ke bahagian seterusnya.



Available phone cable	RJ-11 Phone Line / RJ-11 Telephone set connection
สายโทรศัพท์ที่ใช้ได้	สายโทรศัพท์ RJ-11 / การเชื่อมต่อเครื่องโทรศัพท์ RJ-11
Cáp điện thoại có sẵn	Đường điện thoại RJ-11 / Kết nối bộ điện thoại RJ-11
Kabel telefon tersedia	Talian Telefon RJ-11 / Sambungan set telefon RJ-11

- Depending on the area, a phone cable may be included with the printer, if so, use the cable.
- อาจมีสายโทรศัพท์มาพร้อมกับเครื่องพิมพ์ถ้าจำเป็นใช้สาย ทั้งนี้ขึ้นอยู่กับพื้นที่
- Tùy thuộc vào khu vực, cáp điện thoại có thể được gửi kèm với máy in - nếu có thì hãy sử dụng cáp này.
- Bergantung pada kawasan, kabel telefon mungkin disertakan dengan pencetak. Jika ya, gunakan kabel tersebut.

- 2** If you want to share the same phone line as your telephone, remove the cap and then connect the telephone to the EXT. port.
- ถ้าคุณต้องการใช้สายโทรศัพท์เดียวกันกับโทรศัพท์ของคุณ ให้ถอดฝาแล้วต่อโทรศัพท์เข้ากับพอร์ต EXT
- Nếu bạn muốn chia sẻ cùng một đường dây điện thoại với điện thoại của mình, hãy tháo nắp rồi cắm điện thoại vào cổng EXT.
- Jika anda mahu berkongsi talian telefon yang sama seperti telefon anda, tanggalkan penutup dan kemudian, sambungkan telefon ke port EXT.



- 3** Follow the remaining steps in the wizard.
- ทำตามขั้นตอนที่เหลือในตัวช่วยสร้าง
- Thực hiện theo các bước còn lại trong trình hướng dẫn.
- Ikuti langkah seterusnya dalam wizard.

1 2 3 4 5 6

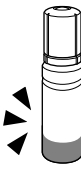
Refilling ink / การเติมหมึก / Nạp lại mực / Mengisi semula dakwat

If there is ink remaining in each bottle, refill the ink tank. See "Checking Ink Levels and Refilling Ink".

ถ้าหมึกเหลือน้อยในแต่ละขวด ให้เติมหมึก ดูที่หัวข้อ "การตรวจสอบระดับหมึกและการเติมหมึก"

Nếu vẫn còn mực trong mỗi lọ, hãy nạp lại hộp mực. Xem "Kiểm tra mức mực và nạp lại mực".

Jika terdapat baki dakwat dalam setiap botol, isi semula tangki dakwat. Lihat "Memeriksa Paras Dakwat dan Mengisi Semula Dakwat".



1 2 3 4 5 6

Connecting to Devices / การเชื่อมต่อกับอุปกรณ์ / Kết nối với các thiết bị / Menyambung ke Peranti



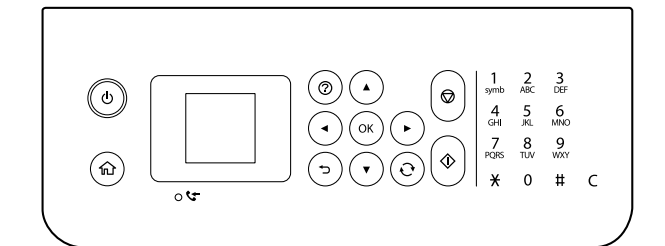
Visit the website to install software and configure the network. Windows users can also install software and configure the network using the CD supplied.

ไปรอเชื่อมขงเว็บไซต์เพื่อติดตั้งซอฟต์แวร์ และกำหนดค่าเครือข่าย ผู้ใช้ Windows สามารถติดตั้งซอฟต์แวร์และกำหนดค่าเครือข่ายโดยใช้แผ่นซีดีที่หามาให้ได้

Untuk mengakses web để cài đặt phần mềm và định cấu hình mạng. Người dùng Windows cũng có thể cài đặt phần mềm và cấu hình mạng bằng đĩa CD đi kèm.

Lawat laman web untuk memasang perisian dan mengkonfigurasi rangkaian. Pengguna Windows juga boleh memasang perisian dan mengkonfigurasi rangkaian menggunakan CD yang disertakan.

Guide to Control Panel / คำแนะนำเกี่ยวกับแผงควบคุม / Hướng dẫn sử dụng bảng điều khiển / Panduan Panel Kawalan



- Power** Turns the printer on or off. เปิดหรือปิดเครื่องพิมพ์. Bật hoặc tắt máy in. Menghidupkan atau mematikan pencetak.
- Home** Displays the home screen. แสดงหน้าจอหลัก. Hiển thị màn hình chính. Memaparkan skrin utama.
- Help** Displays the solutions when you are in trouble. แสดงโซลูชันเมื่อคุณประสบปัญหา. Hiển thị các giải pháp khi bạn gặp sự cố. Memaparkan penyelesaian apabila anda menghadapi masalah.
- Navigation** Use the **▲ ▼ ▶ ◀** buttons to select a menu, and then press the **OK** button to enter the selected menu. ใช้ปุ่ม **▲ ▼ ▶ ◀** เพื่อเลือกเมนู จากนั้นกดปุ่ม **OK** เพื่อเข้าสู่เมนูที่เลือกไว้. Sử dụng các nút **▲ ▼ ▶ ◀** để chọn một menu rồi nhấn nút **OK** để vào menu vừa chọn. Gunakan butang **▲ ▼ ▶ ◀** untuk memilih menu dan kemudian, tekan butang **OK** untuk memasuki menu yang dipilih.
- Stop** Stops the current operation. หยุดการทำงานปัจจุบัน. Dừng thao tác hiện tại. Menghentikan operasi semasa.
- Start** Starts an operation such as printing or copying. เริ่มต้นการใช้งาน เช่น การพิมพ์หรือการถ่ายเอกสาร. Bật đầu một thao tác như in hoặc sao chụp. Memulakan operasi seperti mencetak dan menyalin.
- Functions** Applies to a variety of functions depending on the situation. ใช้กับฟังก์ชันต่าง ๆ ขึ้นอยู่กับสถานการณ์. Áp dụng cho nhiều chức năng tùy vào tình huống. Digunakan untuk pelbagai fungsi bergantung pada situasi.
- Return** Returns to the previous screen. กลับไปที่หน้าจอก่อนหน้า. Trở về màn hình trước. Kembali ke skrin sebelumnya.
- 0-9 * #** Enters numbers, characters, and symbols. ป้อนตัวเลข ตัวอักษร และสัญลักษณ์. Nhập số, ký tự và biểu tượng. Memasukkan nombor, aksara dan simbol.
- C** Clears number settings such as the number of copies. ล้างข้อมูลการตั้งค่าตัวเลข เช่น จำนวนสำเนา. Xóa hết các cài đặt số như số bản sao. Mengosongkan tetapan nombor seperti bilangan salinan.
- Info** Turns on when unprocessed documents are available. See the *User's Guide* for information on solving this problem. เปิดเมื่อเอกสารที่ส่งมาไม่ได้อ่านการอยู่ ดูที่ คู่มือผู้ใช้ สำหรับข้อมูลการแก้ไขปัญหา. Bật khi có sản tài liệu chưa được xử lý. Xem *Số hướng dẫn sử dụng* để biết thông tin về cách khắc phục sự cố này. Dihidupkan apabila dokumen yang tidak diproses tersedia. Lihat *Panduan Pengguna* untuk mendapatkan maklumat tentang menyelesaikan masalah ini.

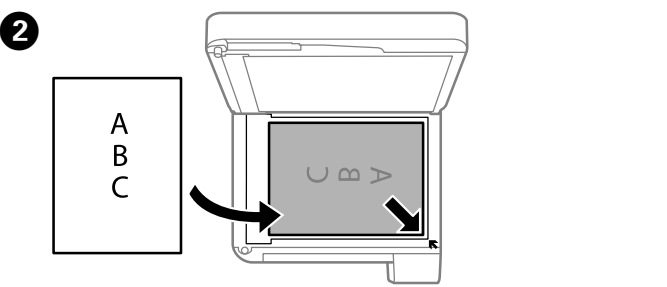
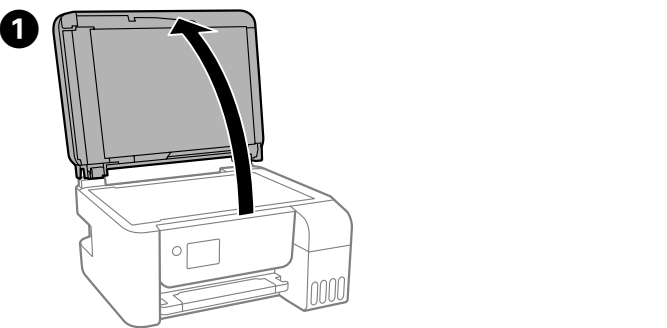
A code is displayed on the LCD screen if there is an error or information that requires your attention. See the *User's Guide* for more details.

รหัสจะปรากฏบนหน้าจอ LCD หากมีข้อผิดพลาดหรือข้อมูลที่คุณต้องใส่ใจดู ดูที่ คู่มือผู้ใช้ สำหรับรายละเอียดเพิ่มเติม

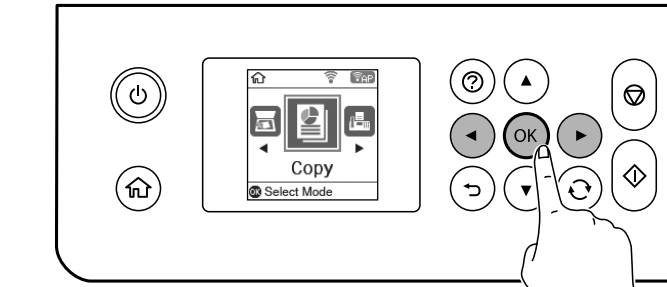
Sẽ hiển thị một mã trên màn hình LCD nếu có lỗi hoặc thông tin cần sự lưu ý từ bạn. Xem *Số hướng dẫn sử dụng* để biết thêm chi tiết.

Satu kod dipaparkan pada skrin LCD jika terdapat ralat atau maklumat yang memerlukan perhatian anda. Lihat *Panduan Pengguna* untuk butiran lanjut.

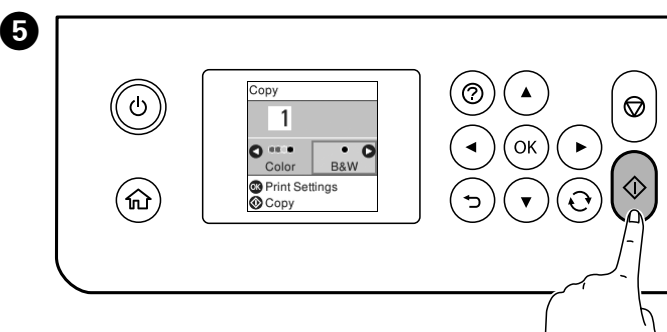
Copying / การถ่ายเอกสาร / Sao chụp / Menyalin



3 Copy การถ่ายเอกสาร Sao chụp Salinan



- 4** Select B&W or Color, and then enter the number of copy using the number buttons. To make other settings, press the **OK** button.
- เลือกขาวดำหรือสีแล้วใส่จำนวนสำเนาโดยใช้ปุ่มตัวเลข หากต้องการตั้งค่าอย่างอื่น กดปุ่ม **OK**
- Chọn Đen trắng hoặc Màu, sau đó nhập số bản sao bằng các nút số. Để thực hiện các cài đặt khác, nhấn nút **OK**.
- Pilih H&P atau Warna, dan kemudian masukkan bilangan salinan menggunakan butang nombor. Untuk membuat tetapan lain, tekan butang **OK**.



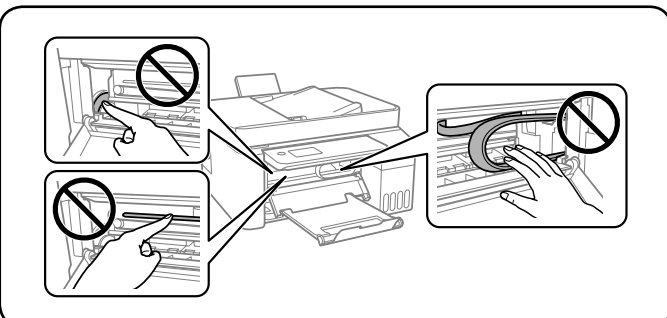
Clearing Paper Jam / การจัดการกับกระดาษติด / gỡ bỏ kẹt giấy / Mengosongkan Kertas Tersekat

Follow the instructions on the LCD screen to remove jammed paper. Press the **Stop** button to display an animation on the LCD screen that shows you how to remove jammed paper. See the *User's Guide* for more details.

ทำตามคำแนะนำบนหน้าจอ LCD เพื่อการกระดาษที่ติดออก กดปุ่ม **Stop** เพื่อแสดงภาพเคลื่อนไหวบนหน้าจอ LCD ที่แสดงวิธีการการกระดาษที่ติดออก ดูที่ คู่มือผู้ใช้ สำหรับรายละเอียดเพิ่มเติม

Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình LCD để gỡ bỏ giấy bị kẹt. Nhấn nút **Stop** để hiển thị hoạt ảnh trên màn hình LCD hướng dẫn bạn cách gỡ bỏ giấy bị kẹt. Xem *Số hướng dẫn sử dụng* để biết thêm chi tiết.

Ikuti arahan pada skrin LCD untuk mengeluarkan kertas yang tersekat. Tekan butang **Stop** untuk memaparkan animasi pada skrin LCD yang menunjukkan cara untuk anda mengeluarkan kertas yang tersekat. Lihat *Panduan Pengguna* untuk butiran lanjut.



Print Quality Help / ความช่วยเหลือเกี่ยวกับคุณภาพการพิมพ์ / Tr� giúp chất lượng in / Bantuan Kualiti Cetak

If you see missing segments or broken lines in your printouts, print a nozzle check pattern to check if the print head nozzles are clogged. See the *User's Guide* for more details.

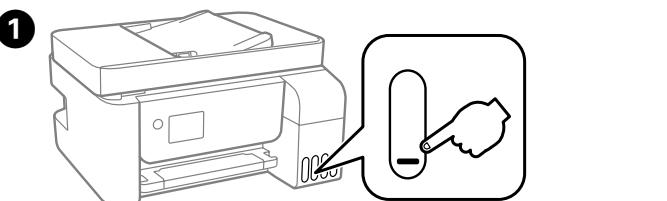
หากคุณเห็นส่วนที่ขาดหายไปหรือเส้นทึบในงานพิมพ์ของคุณ ให้พิมพ์รูปแบบการตรวจสอบหัวฉีดเพื่อตรวจสอบว่าหัวพิมพ์อุดตันหรือไม่ ดูที่ คู่มือผู้ใช้ สำหรับรายละเอียดเพิ่มเติม

Nếu bạn nhìn thấy các đoạn bị thiếu hoặc đường thẳng bị đứt trong bản in, hãy in mẫu kiểm tra kim phun để kiểm tra xem các kim phun đầu in có bị tắc hay không. Xem *Số hướng dẫn sử dụng* để biết thêm chi tiết.

Jika anda melihat segmen yang hilang atau garisan yang terputus dalam cetakan anda, cetak corak pemeriksaan muncung untuk memeriksa sama ada muncung kepala cetak tersumbat. Lihat *Panduan Pengguna* untuk butiran lanjut.



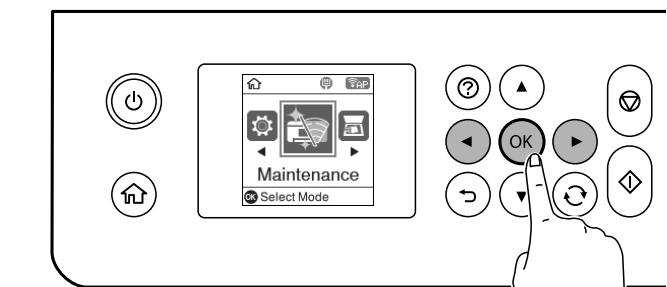
Checking Ink Levels and Refilling Ink / การตรวจสอบระดับหมึกและการเติมหมึก / Kiểm tra mức mực và nạp lại mực / Memeriksa Paras Dakwat dan Mengisi Semula Dakwat



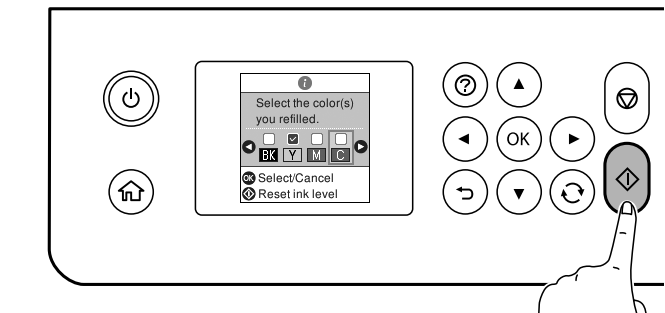
- 1** Check the ink levels. If any of the ink levels are below the lower line, see steps **1** to **3** in "2 Charging Ink" to refill the tank.
- ตรวจสอบระดับหมึก หากระดับหมึกต่ำกว่าขีดด้านล่าง ให้ดูขั้นตอนต่าง ๆ **1** ไปจนถึง **3** ใน "2 การชาร์จหมึก" เพื่อเติมสิ่งใหม่
- Kiểm tra mức mực. Nếu có bất kỳ mức mực nào nằm dưới vạch tối thiểu, hãy xem các bước từ **1** đến **3** trong phần "2. Nạp mực" để nạp lại hộp mực.
- Periksa paras dakwat. Jika mana-mana paras dakwat berada di bawah garisan bawah, lihat langkah **1** hingga **3** dalam "2 Menambah Dakwat" untuk mengisi semula tangki.

- 2** To confirm the actual ink remaining, visually check the ink levels in all of the printer's tanks. Prolonged use of the printer when the ink level is below the lower line could damage the printer.
- หากต้องการตรวจสอบยืนยันระดับหมึกคงเหลือจริง ให้ตรวจสอบระดับหมึกด้วยสายตาในทุกถังของเครื่องพิมพ์ การใช้งานเครื่องพิมพ์ต่อเนื่องขณะที่หมึกเหลือน้อยกว่าเส้นขีดล่างนั้นถึงอาจทำให้เครื่องพิมพ์เสียหายได้
- Để xác nhận mực thực tế còn lại, hãy kiểm tra bằng mắt mức mực trong tất cả các hộp mực trên máy in. Kéo dài việc sử dụng máy in khi mức mực nằm dưới vạch phía dưới có thể làm hỏng máy in.
- Untuk mengesahkan baki sebenar dakwat, periksa paras dakwat dengan melihat semua tangki pencetak. Penggunaan pencetak yang berlanjutan ketika paras dakwat berada di bawah garisan bawah boleh merosakkan pencetak.

2 Maintenance > Reset ink level การบำรุงรักษา > รีเซ็ตระดับหมึก Bảo trì > Cài lại mức mực Penyelenggaraan > Set smla prs dkwt



- 3** Follow the instructions on the LCD screen to reset the ink levels.
- ทำตามคำแนะนำบนหน้าจอ LCD เพื่อรีเซ็ตระดับหมึก
- Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình LCD để cài lại mức mực.
- Ikuti arahan pada skrin LCD untuk menetapkan semula paras dakwat.



- !** If you reset the ink levels before refilling ink up to the upper lines, ink level estimates may become incorrect.
- หากคุณรีเซ็ตระดับหมึกก่อนที่จะเติมหมึกจนถึงขีดด้านบน การประเมินระดับหมึกอาจไม่ถูกต้อง
- Nếu bạn cài lại mức mực trước khi nạp lại mực đến vạch tối đa, ước tính mức mực có thể không chính xác.
- Jika anda menetapkan semula paras dakwat sebelum mengisi semula dakwat hingga garisan atas, anggaran paras dakwat mungkin menjadi salah.

Ink Bottle Codes / รหัสสีขนาดหมึก / Mã lọ mực / Kod Botol Dakwat

For Europe / สำหรับยุโรป / Dành cho châu Âu / Untuk Eropah

	BK	C	M	Y
ET-4700	104	104	104	104
LS190	103	103	103	103

For Australia and New Zealand

	BK	C	M	Y
522	522	522	522	522

For Asia / สำหรับเอเชีย / Dành cho châu Á / Untuk Asia

	BK	C	M	Y
003	003	003	003	003

Ink bottle codes may vary by location. For the correct codes in your area, contact Epson support.

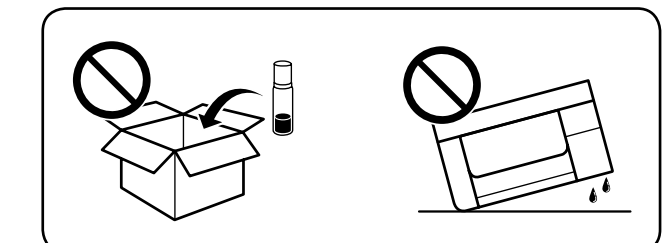
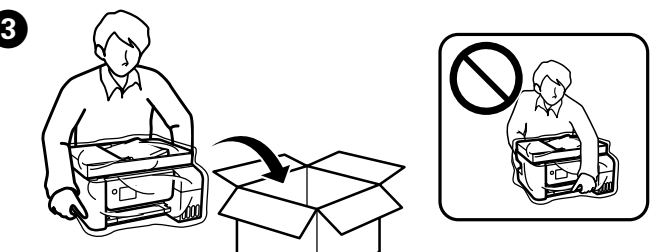
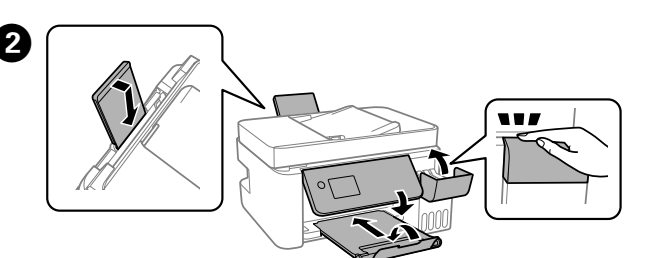
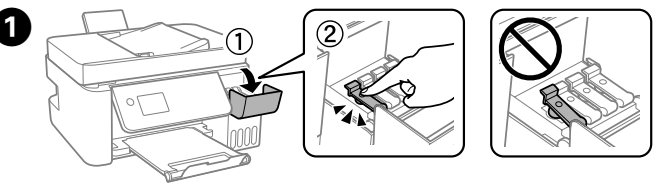
รหัสขนาดหมึกอาจแตกต่างกันตามสถานที่ สำหรับรหัสที่ถูกต้องในพื้นที่ของคุณ โปรดติดต่อฝ่ายสนับสนุนของ Epson

Mã lọ mực có thể khác nhau tùy theo địa điểm. Để biết các mã chính xác tại khu vực của bạn, hãy liên hệ bộ phận hỗ trợ Epson.

Kod botol dakwat mungkin berbeza mengikut lokasi. Untuk mendapatkan kod yang betul di kawasan anda, hubungi sokongan Epson.

- !** Use of genuine Epson ink other than the specified ink could cause damage that is not covered by Epson's warranties.
- การใช้หมึกแท้ของ Epson นอกเหนือจากหมึกที่ระบุอาจก่อให้เกิดความเสียหายที่ไม่อยู่ในการรับประกันของ Epson ได้
- Việc sử dụng mực Epson chính hãng không đúng mực quy định có thể gây hư hỏng máy in và điều này hoàn toàn không nằm trong chính sách bảo hành của Epson.
- Penggunaan dakwat Epson tulen selain daripada dakwat yang ditentukan boleh menyebabkan kerosakan yang tidak dilindungi oleh jaminan Epson.

Storing and Transporting / การจัดเก็บและการเคลื่อนย้าย / Bảo quản và vận chuyển / Menyimpan dan Mengangkut



- !** Be sure to keep the ink bottle upright when tightening the cap. Place the printer and the bottle in a plastic bag separately and keep the printer level as you store and transport it. Otherwise ink may leak.
- ตรวจสอบให้แน่ใจว่าขวดหมึกวางตั้งตรงเมื่อปิดฝาหมึก. ใส่เครื่องพิมพ์และขวดหมึกแยกต่างหากและรักษาระดับเครื่องพิมพ์ไว้ในขณะที่คุณจัดเก็บและเคลื่อนย้าย. มิฉะนั้นหมึกอาจรั่วไหล
- Đảm bảo giữ lọ mực thẳng đứng khi đậy chặt nắp. Đặt riêng máy in và lọ mực vào túi nhựa và giữ thẳng máy in khi bạn cất giữ và vận chuyển. Nếu không, mực có thể rò rỉ.
- Nếu chất lượng in suy giảm trong lần in tiếp theo, hãy làm sạch và căn chỉnh đầu in.
- Pastikan botol dakwat berada dalam keadaan menegak semasa mengetatkan penutupnya. Letakkan pencetak dan botol dalam beg plastik secara berasingan dan simpan dan mengangkutnya. Jika tidak, dakwat boleh bocor.
- Jika kualiti cetakan menurun apabila anda mencetak selepas itu, bersihkan dan sejajarkan kepala cetak.

This guide includes basic information about your product and troubleshooting tips. See the *User's Guide* (digital manual) for more details. You can obtain the latest versions of guides from the following website.

คู่มือนี้ประกอบด้วยข้อมูลพื้นฐานเกี่ยวกับผลิตภัณฑ์และเคล็ดลับการแก้ไขปัญหาของคุณ ดูที่ คู่มือผู้ใช้ (คู่มือดิจิทัล) สำหรับรายละเอียดเพิ่มเติม

คู่มือนี้ประกอบด้วยข้อมูลพื้นฐานเกี่ยวกับผลิตภัณฑ์และเคล็ดลับการแก้ไขปัญหาของคุณ ดูที่ คู่มือผู้ใช้ (คู่มือดิจิทัล) สำหรับรายละเอียดเพิ่มเติม

คู่มือนี้ประกอบด้วยข้อมูลพื้นฐานเกี่ยวกับผลิตภัณฑ์และเคล็ดลับการแก้ไขปัญหาของคุณ ดูที่ คู่มือผู้ใช้ (คู่มือดิจิทัล) สำหรับรายละเอียดเพิ่มเติม

For outside Europe / สำหรับนอกยุโรป / Dành cho ngoài châu Âu / Untuk luar Eropah

<http://support.epson.net/>

For Europe / สำหรับยุโรป / Dành cho châu Âu / Untuk Eropah

<http://www.epson.eu/Support>

Windows® is a registered trademark of the Microsoft Corporation.

Maschinenlärminformations-Verordnung 3. GPSGV: Der höchste Schalldruckpegel beträgt 70 dB(A) oder weniger gemäß EN ISO 7779.

Das Gerät ist nicht für die Benutzung im unmittelbaren Gesichtsfeld am Bildschirmarbeitsplatz vorgesehen. Um störende Reflexionen am Bildschirmarbeitsplatz zu vermeiden, darf dieses Produkt nicht im unmittelbaren Gesichtsfeld platziert werden.

Обладнання відповідає вимогам Технічного регламенту обмеження використання деяких небезпечних речовин в електронічному та електронному обладнанні.

для пользователей из России Срок службы: 3 года

AEEE Yönetmeliğine Uygundur.

Ürünün Sanayi ve Ticaret Bakanlığınca tespit ve ilan edilen kullanma ömrü 5 yıldır.

Tüketicilerin şikayet ve itirazları konusunda bavyurları tüketici mahkemelerine ve tüketici hakem heyetlerine yapılabilir.

Üretici: SEIKO EPSON CORPORATION
Adres: 3-5, Owa 3-chome, Suwa-shi, Nagano-ken 392-8502 Japan
Tel: 81-265-53131
Web: <http://www.epson.com/>

